

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 123 /UBND-NC
V/v khắc phục vi phạm trong việc
tổ chức thi hành án dân sự

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 02 năm 2017

Kính gửi : Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Phó Trưởng ban
Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh.

Nghiên cứu Công văn số 87/KN-VKS-P1 ngày 09/02/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về việc kiến nghị khắc phục vi phạm trong việc tổ chức thi hành án dân sự (có văn bản đính kèm), Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh có ý kiến như sau:

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Phó Trưởng ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh tổ chức nghiên cứu, thực hiện, trả lời các nội dung kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại Công văn nói trên, theo qui định pháp luật; đồng thời, sớm báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất ý kiến chỉ đạo (nếu có) cho Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh ./.

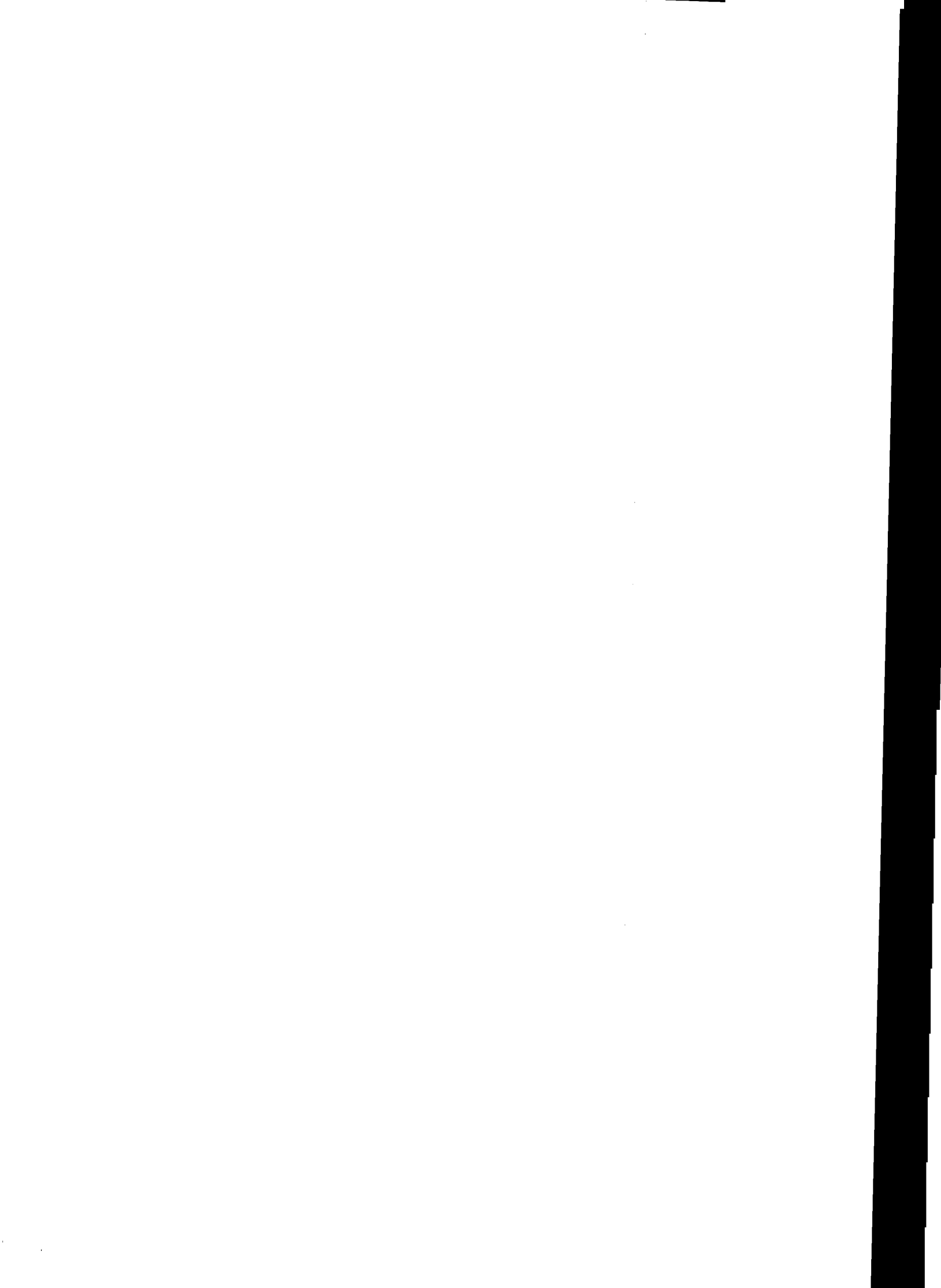
Nơi nhận :

- Như trên;
- CT UBND tỉnh ;
- VKSND tỉnh;
- VP: L đ VP ;
- + P TH;
- Lưu VT,NCm15.

**TS CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Tiến Dũng



Số: 87/KN-VKS-P11

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 02 năm 2017

V/v khắc phục vi phạm trong việc
tổ chức thi hành án dân sự

10-02-2017

Kính gửi: Đ/c Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Điều 28 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Đắk Lắk nhận thấy, trong thời gian qua Cơ quan thi hành án dân sự (THADS) của hai cấp trong tỉnh đã có nhiều cố gắng và chuyển biến tích cực trong hoạt động thi hành án dân sự, các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành kịp thời, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, thông qua công tác kiểm sát thường xuyên và kiểm sát trực tiếp trong năm 2016, VKSND hai cấp trong tỉnh đã phát hiện nhiều vi phạm của Cơ quan THADS cấp huyện và của các Chấp hành viên trong hoạt động THADS, qua đó đã ban hành 22 văn bản kiến nghị và 08 văn bản kháng nghị. Cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện đã có văn bản trả lời 21 kiến nghị và 07 kháng nghị, trong đó: chấp nhận toàn bộ 21 kiến nghị và 05 kháng nghị, không chấp nhận 02 kháng nghị; còn lại chưa có văn bản trả lời 01 kiến nghị và 01 kháng nghị. Các vi phạm mà Viện kiểm sát kiến nghị, kháng nghị năm 2016 chủ yếu là vi phạm về ra quyết định thi hành án; xác minh điều kiện thi hành án; giao quyết định thi hành án; thông báo về thi hành án; phân loại điều kiện thi hành án; chậm cưỡng chế thi hành án; v.v... Trong đó, nhiều vi phạm đã được chỉ ra trong các kiến nghị, kháng nghị của những năm trước, nhưng vẫn còn lặp đi, lặp lại ở một số Chi cục THADS, cụ thể:

I. Thực trạng vi phạm trong việc tổ chức thi hành án dân sự

1. Ra quyết định thi hành án (Vi phạm Điều 36 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Krông Năng: Hồ sơ theo Quyết định THA số 621 ngày 15/07/2013. Nội dung của quyết định THA thiếu khoản "Lãi suất phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 24/8/2012 đến khi thanh toán xong nợ gốc", theo quyết định của Bản án số 01/2013/KDTM/ST ngày 06/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Chi cục THADS huyện M'đrăk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 127 ngày 04/01/2016. Ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án là ngày 05/01/2016, nhưng lại ban hành quyết định THA vào ngày 04/01/2016 ra trước khi nhận đơn.

- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn: Hồ sơ theo Quyết định THA số 29 ngày 17/10/2016. Nội dung của quyết định THA cho thi hành đối với bà Lê Thị Anh tiên án phí HNGĐ sơ thẩm 200.000đ, là không đúng với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 48/2016/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2016 của TAND huyện Buôn Đôn, chỉ buộc bà Lê Thị Anh phải nộp 100.000đ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 344 ngày 20/5/2016. Nội dung của quyết định THA thiếu khoản tiền "án phí DSST 200.000đ", theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2016/HSST ngày 21/4/2016 của TAND huyện Krông Búk.

2. Chậm chuyển giao quyết định thi hành án (Vi phạm Điều 38 Luật THADS sửa đổi bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Cư Mgar: Các Quyết định THA từ số 147 đến số 159 ngày 12/11/2015 và các Quyết định THA từ số 160 đến số 170 ngày 16/11/2015, các quyết định trên đến ngày 03/12/2015 mới chuyển giao cho VKSND huyện Cư Mgar.

- Chi cục THADS huyện Krông Ana có 04 Quyết định đình chỉ THA gửi cho Viện kiểm sát quá hạn: Quyết định đình chỉ THA số 08 ngày 11/01/2016, nhưng đến ngày 22/3/2016 mới gửi cho Viện kiểm sát; Quyết định đình chỉ THA số 09 ngày 24/02/2016, nhưng đến ngày 22/3/2016 mới gửi cho Viện kiểm sát; Quyết định đình chỉ THA số 10 ngày 16/3/2016, nhưng đến ngày 22/3/2016 mới gửi cho Viện kiểm sát; Quyết định đình chỉ THA số 11 ngày 23/3/2016, nhưng đến ngày 06/4/2016 mới gửi cho Viện kiểm sát.

- Chi cục THADS huyện Ea H'leo: Các Quyết định THA từ số 408 đến số 439 ngày 07/01/2016, nhưng đến ngày 13/01/2016 mới chuyển giao cho Viện kiểm sát; các Quyết định THA từ số 511 đến số 535 ngày 01/02/2016, nhưng đến ngày 18/02/2016 mới chuyển giao cho Viện kiểm sát; các Quyết định THA từ số 807 đến số 870 ngày 20/5/2016, nhưng đến ngày 07/6/2016 mới chuyển giao cho Viện kiểm sát.

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Các Quyết định THA từ số 396 đến số 403 ngày 13/6/2016, nhưng đến ngày 27/6/2016 mới chuyển giao cho Viện kiểm sát; các Quyết định thi hành án từ số 404 đến số 411 ngày 05/7/2016, nhưng đến ngày 19/7/2016 mới chuyển giao cho Viện kiểm sát.

3. Thông báo về thi hành án (Vi phạm Điều 39 Luật THADS sửa đổi bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Ea Kar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 12 ngày 19/10/2015, nội dung: ông Lưu Quang Vũ phải bồi thường cho bà Bàn Thị Mai số tiền 48.483.150đ. Qua xác minh hiện ông Vũ đang chấp hành hình phạt tù 06 năm 06 tháng, Chấp hành viên không xác minh nơi chấp hành án của ông Vũ để giao quyết định THA.

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định thi hành án số 179 ngày 05/01/2015 người phải thi hành án ông Nguyễn Hữu Thành, hồ sơ không thể hiện việc thông báo văn bản, quyết định thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định thi hành án số 175 ngày 05/01/2015 người phải thi hành án bà Nguyễn Thị Dung, hồ sơ không thể hiện việc thông báo văn bản, quyết định thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định thi hành án số 351 ngày 10/6/2014 người phải thi hành án ông Phạm Tiến Hồng, hồ sơ không thể hiện việc thông báo văn bản, quyết định thi hành án;..

- Chi cục THADS huyện Ea Súp: Hồ sơ THA theo Quyết định số 389 ngày 06/5/2016, trong quá trình tổ chức THA, Chấp hành viên không tiến hành thông báo hợp lệ cho bà Lê Thị Minh đối với Quyết định THA theo đơn yêu cầu số 389 ngày 06/5/2016 và Giấy báo tự nguyện thi hành án số 82 ngày 06/5/2016; Hồ sơ THA theo Quyết định số 157 ngày 08/12/2015, trong quá trình tổ chức THA, Chấp hành viên không thể hiện việc thông báo cho người phải thi hành án Quyết định hoãn thi hành án số 05 ngày 23/5/2016; hồ sơ THA theo Quyết định số 08 ngày 02/10/2015, trong quá trình tổ chức THA, Chấp hành viên không thông báo cho đương sự đối với Quyết định thi hành án số 08 ngày 02/10/2015.

4. Xác minh điều kiện thi hành án (Vi phạm Điều 44 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Cư Mgar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 122 ngày 23/10/2015, ngày 24/10/2015 giao quyết định THA cho bà Hồ Thị Hòa là người phải thi hành án, nhưng đến ngày 09/03/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án (chậm hơn 03 tháng); Hồ sơ theo Quyết định THA số 924 ngày 11/8/2015, ngày 17/8/2015 giao quyết định THA cho bà Thái Thị Nhung người phải thi hành án, nhưng đến ngày 15/03/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án (chậm hơn 06 tháng); Hồ sơ theo quyết định THA số 631 ngày 14/6/2013, quá trình tổ chức thi hành án Chấp hành viên xác minh ông Lê Đại Phong là người phải thi hành án đang công tác tại Bệnh viện đa khoa huyện Cư Mgar, nhưng không xác minh làm rõ thu nhập để áp dụng biện pháp cưỡng chế.

- Chi cục THADS huyện Ea Kar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 570 ngày 21/4/2016, nội dung: ông Lý Trọng Chiến và bà Phạm Thị Thom phải trả cho bà Trương Thị Hậu số tiền 2.911.000.000đ, nhưng đến ngày 24/5/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông Chiến, bà Thom; Hồ sơ theo Quyết định THA số 413 ngày 06/3/2014, nội dung: ông Phạm Văn Lộc và bà Cao Thị Thắm phải trả cho ông Trần Văn Phóng số tiền 76.800.000đ và lãi suất chậm thi hành án, nhưng đến ngày 31/7/2014 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông Lộc, bà Thom; Hồ sơ theo Quyết định THA số 422 ngày 24/02/2016, nội dung: ông Trương Quang Tùng phải bồi thường cho Nguyễn Văn Bạch số tiền 57.050.295đ. Chấp hành viên đã xác minh điều kiện thi hành án xác định ông Tùng có thửa đất số 90, tờ bản đồ số 26, diện tích 8.670 m² tại thôn 8, xã Ea Sar, nhưng Chấp hành viên không tiến hành xác minh tại cơ quan đăng ký quyền sử dụng đất để xử lý tài sản; Hồ sơ theo Quyết định THA số 608 ngày 27/4/2016. Ông Trần Văn Phóng nộp đơn yêu cầu thi hành án và giao nộp thông tin về tài sản của người phải thi hành án là ông Lộc, bà Thắm có tài sản là thửa đất số 1303 và 1388, tờ bản

đồ số 15 tọa lạc tại thôn 2, xã Cư Ni, có tổng diện tích 602m². Tuy nhiên quá trình giải quyết việc thi hành án Chấp hành viên không tiến hành xác minh về các thửa đất số 1303 và 1388 để xử lý đối với các tài sản trên.

- Chi cục THADS huyện Krông Ana: Hồ sơ theo Quyết định THA số 201 ngày 21/01/2016, nội dung: bà Đinh Thị Tụ phải trả cho ông Lê Viết Hoan, bà Phan Thị Sự số tiền 74.000.000đ, nhưng đến ngày 22/3/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án.

- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột: Hồ sơ theo Quyết định THA số 943 ngày 26/11/2015, nội dung: Phạm Trung Tuyền phải thi hành khoản án phí HSST 200.000đ và sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000đ. Ngày 27/11/2015 niêm yết công khai quyết định THA, nhưng đến ngày 05/4/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 3728 ngày 01/9/2016, ngày 01/9/2016 giao quyết định THA cho đương sự, nhưng đến ngày 28/9/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 2376 ngày 27/4/2016, ngày 28/4/2016 giao quyết định THA cho đương sự, nhưng đến ngày 06/6/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án.

- Chi cục THADS huyện Lắk: Hồ sơ theo Quyết định THA chủ động số 52 ngày 03/11/2015, nhưng đến ngày 30/11/2015 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA theo đơn yêu cầu số 11 ngày 05/10/2015, nhưng đến ngày 25/11/2015 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 156 ngày 02/3/2016, biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 23/3/2016 tại UBND xã Đăk Liêng trong thành phần tham gia không có ghi tên cán bộ Tư pháp, cán bộ địa chính, Phó chủ tịch xã, nhưng sau biên bản các thành phần trên đều có chữ ký; Hồ sơ theo Quyết định THA số 234 ngày 06/6/2016, biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 22/6/2016 thành phần có ghi tên của cán bộ địa chính xã, nhưng cuối biên bản không ký tên xác nhận; Hồ sơ theo Quyết định thi hành án số 76 ngày 02/12/2015, biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 26/8/2016 trong thành phần tham gia không có ghi tên cán bộ Tư pháp, nhưng sau biên bản lại có chữ ký và không có xác nhận của UBND xã.

- Chi cục THADS huyện Ea H'leo: Hồ sơ theo Quyết định THA số 550 ngày 03/02/2015, nội dung: Hoàng Văn Kỳ hoặc bố mẹ là Hoàng Văn Nguyên và Nông Thị Lịch phải bồi thường cho La Văn Kính số tiền 76.395.912đ. Ngày 20/7/2016 Chi cục THADS huyện xác minh ông Nguyên và bà Lịch có 01 lô đất 3.577m², thửa đất số 198 tờ bản đồ 57; 01 lô đất 2.789m², thửa đất số 198 tờ bản đồ 57. Tuy nhiên đến ngày 03/10/2016 vẫn chưa xác minh tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để xử lý tài sản; Hồ sơ theo Quyết định THA số 14 ngày 07/12/2010, nội dung: Nguyễn Trí phải bồi thường cho Lê Quang Vinh số tiền 18.008.088đ. Ông Trí đã bồi thường cho ông Vinh 6.900.000đ, còn lại 11.108.088đ hoãn đến ngày 30/12/2015. Ngày 05/01/2016 Chi cục THADS ra quyết định tiếp tục THA, đến ngày 17/5/2016 ông Trí bồi thường tiếp cho ông Vinh 3.937.500 đồng. Tuy nhiên đến ngày 03/10/2016 vẫn chưa xác minh tại địa phương để xử lý tài sản.

- Chi cục THADS huyện Krông Năng: Ngày 07/3/2016 ra Quyết định THA theo đơn yêu cầu đối với ông Thân Văn Thuận, địa chỉ: thôn Tân Bằng, xã Ea Toh,

huyện Krông Năng, có nghĩa vụ giao trả cho bà Thân Thị Thúy diện tích đất và tài sản trên đất. Nhưng đến ngày 27/4/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án; Ngày 18/5/2016 ra Quyết định THA theo đơn yêu cầu đối với trường hợp bà Võ Thị Nhiên, địa chỉ: thôn Tân Đông, xã Ea Toh, huyện Krông Năng, có nghĩa vụ giao trả cho ông Bùi Văn Tiến số tiền 972.000.000đ. Nhưng đến ngày 24/6/2016 Chi cục THADS huyện mới tiến hành xác minh điều kiện THA của người phải thi hành án.

- Chi cục THADS huyện Krông Pắc: Hồ sơ theo Quyết định THA số 737 ngày 05/7/2015, đến ngày 18/10/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của bà H'Thu Mlô; Hồ sơ theo Quyết định THA số 493 ngày 15/4/2016, nội dung ông Bùi Thanh Minh phải trả cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh Hòa Thắng số tiền 150.000.000đ và tiền lãi suất. Tại biên bản làm việc ngày 15/8/2016 đại diện Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh Hòa Thắng đề nghị cho ông Minh đến ngày 22/8/2016 phải thanh toán đầy đủ khoản nợ, nếu ông Minh không thực hiện thì đề nghị kê biên xử lý tài sản thế chấp. Đến ngày 15/9/2016 Chấp hành viên mới tiến hành làm việc với ông Minh và ông Minh hẹn đến ngày 15/10/2016 nếu không trả đủ nợ thì đồng ý cho xử lý theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, biên bản làm việc này không có ý kiến của đại diện Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh Hòa Thắng. Mặt khác hết thời gian từ ngày 22/8/2016 Chấp hành viên không tiến hành xác minh điều kiện thi hành án để làm cơ sở tiến hành biện pháp xử lý đối với tài sản thế chấp.

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 280 ngày 18/4/2014, nội dung: bà Hà Thị Hoà phải thi hành khoản án phí DSST 7.971.000đ. Nhưng đến ngày 01/10/2014 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 387 ngày 05/6/2015, nội dung: ông Nguyễn Quang Vinh phải thi hành khoản trả nợ cho bà Nguyễn Thị Hương số tiền 46.000.000đ. Nhưng đến ngày 31/5/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 476 ngày 28/8/2015, nội dung: ông Nguyễn Quang Vinh, bà Trương Thị Diệu phải thi hành khoản trả nợ cho bà Phùng Thị Quế số tiền 104.000.000đ. Nhưng đến ngày 31/5/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 117 ngày 20/11/2015, nội dung: bà Ngô Thị Huệ phải thi hành khoản trợ cấp 17.000.000đ. Nhưng đến ngày 04/01/2016 mới tiến hành xác minh điều kiện THA; Hồ sơ theo Quyết định THA số 190 ngày 27/01/2015, nội dung: ông Võ Hoàng, bà Nguyễn Thị Thủy phải trả nợ cho bà Hồ Thị Nghĩa số tiền 30.000.000đ. Tại biên bản xác minh ngày 29/6/2016 xác định ông Hoàng, bà Thủy có tài sản là thửa đất số 66, tờ bản đồ số 10, diện tích 18.896m², tọa lạc tại xã Pong Đrang, huyện Krông Búk, đất đã được cấp GCNQSDĐ số BE 591034 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 06/4/2012 mang tên ông Hoàng, bà Thủy. Hiện lô đất nói trên ông Hoàng, bà Thủy đang thế chấp tại Ngân hàng NN&PTNT thị xã Buôn Hồ, nhưng Chấp hành viên không tiến hành xác minh tại Ngân hàng NN&PTNT thị xã Buôn Hồ.

- Chi cục THADS huyện Ea Súp: Hồ sơ theo Quyết định THA số 471 ngày 14/6/2016, ngày 15/6/2016 giao quyết định THA và giấy báo tự nguyện THA cho

đương sự, nhưng đến ngày 29/7/2016 Chấp hành viên mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 347 ngày 07/3/2016, hết thời hạn tự nguyện THA nhưng Chấp hành viên không tiến hành xác minh điều kiện thi hành án đối với bà Nguyễn Thị Phương.

5. Phân loại điều kiện thi hành án (Vi phạm khoản 1 Điều 44a Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Ea Kar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 31 ngày 06/10/2015. Nội dung: buộc ông Nguyễn Duy Thế, bà Nguyễn Khoa Hoàng Cẩm phải nộp 10.059.000đ. Ngày 20/10/2015 Chấp hành viên tiến hành xác minh điều kiện thi hành án xác định ông Thế, bà Cẩm có tài sản gồm 01 ngôi nhà xây diện tích khoảng 120m² trên lô đất có diện tích 440m² tọa lạc tại khối 2B, thị trấn Ea Kar, lô đất đã có giấy CNQSDĐ và đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt chi nhánh Đăk Lăk để vay 350.000.000đ, nhưng Chấp hành viên chưa khảo sát giá thị trường đối với tài sản của ông Thế, bà Cẩm. Ngày 04/12/2015 ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án là không chính xác; Hồ sơ theo Quyết định THA số 39 ngày 06/10/2011. Nội dung: buộc bà Nguyễn Thị Minh phải nộp 7.965.000đ tiền án phí DSST. Ngày 11/8/2015 Chấp hành viên tiến hành xác minh điều kiện thi hành án xác định bà Minh đã bỏ đi khỏi địa phương; tài sản có 01 ngôi nhà xây cấp 4 được xây dựng trên lô đất có diện tích 243,4 m² tọa lạc tại khối 05, thị trấn Ea Kar. Toàn bộ tài sản trên bà Minh đã sang nhượng cho ông Trần Đình Thụy vào năm 2013. Chấp hành viên không mời ông Thụy để làm rõ việc sang nhượng. Sau đó xác minh khối, thị trấn và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để làm rõ có hay không việc sang nhượng, mà lại căn cứ biên bản xác minh ngày 11/8/2015 để ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án.

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 228 ngày 09/5/2013. Nội dung: buộc ông Lê Hồng Cảnh phải thi hành khoản án phí HSST 200.000đ và nộp phạt 10.000.000đ. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 15/5/2013 tài sản của ông Cảnh có 01 căn nhà cấp 4 mái lợp tôn nền xi măng, diện tích sử dụng 60m² và 05 sào cà phê kinh doanh, nhưng vẫn xếp ông Cảnh vào trường hợp chưa có điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 280 ngày 18/4/2014. Nội dung: buộc bà Hà Thị Hoa phải thi hành khoản án phí DSST 7.971.000đ và nộp phạt 10.000.000đ. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 26/6/2016 xác định tài sản của bà Hoa có 01 lô đất có diện tích 1.000 m², trên đất có 01 căn nhà cấp 4, diện tích sử dụng 75m² nhưng vẫn xếp bà Hoa vào trường hợp chưa có điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 109 ngày 10/11/2015. Nội dung: buộc ông Nguyễn Văn Hiệp phải thi hành khoản bồi thường 9.443.000đ cho ông Trần Ngọc Bông. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 16/6/2016 thể hiện tài sản của ông Hiệp có thửa đất số 48, tờ bản đồ số 58 diện tích 6.445m² tại thôn Kty 5, xã Cư Kbô, huyện Krông Búk nhưng vẫn xếp ông Hiệp vào trường hợp chưa có điều kiện thi hành án; Hồ sơ theo Quyết định THA số 129 ngày 02/12/2015. Nội dung: buộc ông Nguyễn Ngọc Thuận phải thi hành khoản án phí DSST 288.000đ. Chấp hành viên không tiến hành xác minh điều kiện thi hành án nhưng vẫn ban hành Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án.

6. Chậm cưỡng chế thi hành án (Vi phạm khoản 1 Điều 46 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Ea Kar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 310 ngày 28/12/2015, nội dung: bà Nguyễn Thị Thuyết và ông Trần Hữu Mẫn phải trả cho công ty TNHH Uni-President Việt Nam 292.501.366 đồng và khoản lãi chậm thi hành án. Khi ký kết hợp đồng bà Thuyết có thể chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM765790 thửa đất số 88, 89, 90, 139 tờ bản đồ số 14 diện tích 17.085 m² cho công ty TNHH Uni-President Việt Nam, hiện tại Chi cục THADS đã thu giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên, nhưng không xác minh tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để tiến hành cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản; Hồ sơ theo Quyết định THA số 398 ngày 14/3/2012, nội dung: ông Đinh Thái Hậu và bà Bùi Thị Hoạt phải trả 18.973.000 đồng cho ông Nguyễn Văn Cao. Ngày 12/8/2013 Chấp hành viên tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông Hậu, bà Hoạt, mặc dù ông Hậu, bà Hoạt có điều kiện thi hành án nhưng đến nay chấp hành viên vẫn chưa tổ chức cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản; Hồ sơ theo Quyết định THA số 644 ngày 01/7/2015, nội dung: ông Nguyễn Đức Thọ phải nộp 5.252.000 đồng án phí DSST. Ngày 14/7/2015 xác minh điều kiện thi hành án ông Thọ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo biển số 47F1-11082; 01 tủ lạnh; 01 máy giặt; 01 ti vi Samsung 24 in và 01 giàn Karaoke nhưng đến nay chấp hành viên vẫn chưa tổ chức cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản.

- Chi cục THADS huyện Ea H'leo: Hồ sơ theo Quyết định THA số 599 ngày 05/7/2013, nội dung: Quách Việt phải trả cho Lê Thanh Nam số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 18/7/2013 và năm 2016 Chi cục THADS tiến hành xác minh được tài sản của Quách Việt có đăng ký 01 xe ô tô biển số 47A-021.62. Mặc dù ông Việt không tự nguyện thi hành nhưng Chấp hành viên không áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản theo qui định (hồ sơ này đã được VKSND huyện Ea H'leo nêu trong kết luận trực tiếp kiểm sát số 819 ngày 17/11/2014 và Chi cục THADS huyện Ea H'leo đã có văn bản tiếp thu nhưng đến nay chưa thực hiện xong); Hồ sơ theo Quyết định THA số 338 ngày 19/02/2014, nội dung: Nguyễn Thị Út Liên phải trả cho Lý Vũ Hoàng số tiền 245.981.000 đồng. Ngày 10/12/2014 Chấp hành viên tiến hành xác minh được bà Liên có nhiều tài sản như nhà, đất, kho... đã xác minh mã số thuế cũng như tài khoản tại các ngân hàng. Mặc dù bà Liên không tự nguyện thi hành nhưng Chấp hành viên không áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản theo qui định (hồ sơ này đã được VKSND huyện Ea H'leo nêu trong kết luận trực tiếp kiểm sát số 477 ngày 12/11/2015 và Chi cục THADS huyện Ea H'leo đã có văn bản tiếp thu nhưng đến nay chưa thực hiện xong).

7. Trả lại tiền, tài sản cho đương sự (Vi phạm khoản 5 Điều 47 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014 và khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 49 Nghị định số 62 ngày 18/7/2015 của Chính phủ)

- Chi cục THADS huyện Cư Mgar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 235 ngày 16/11/2015. Ngày 16/11/2015 Chấp hành viên thu được 5.446.000đ, nhưng đến ngày 30/6/2016 vẫn chưa thông báo cho người được thi hành án đến nhận tiền,

không gửi số tiền này vào Ngân hàng mà vẫn còn ở tài khoản của đơn vị; Hồ sơ theo Quyết định THA số 144 ngày 16/10/2014. Ngày 14/12/2015 Chấp hành viên thu được 35.358.000đ, nhưng đến ngày 30/6/2016 vẫn chưa thông báo cho người được thi hành án đến nhận tiền, không gửi số tiền này vào Ngân hàng, mà vẫn còn ở tài khoản của đơn vị.

- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột: Hồ sơ theo Quyết định THA số 1524 ngày 18/01/2016. Ngày 01/3/2016 Chấp hành viên thu được tiền thi hành án, nhưng đến ngày 25/4/2016 mới tiến hành chi trả tiền cho đương sự.

8. Xác định không đúng đối tượng phải chịu phí thi hành án (Vi phạm Điều 46 nghị định 62/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ)

Chi cục THADS huyện Ea H'leo: Hồ sơ theo Quyết định THA số 540 ngày 18/02/2016, nội dung: ông Lương Hữu Hạ và bà Nguyễn Thị Chung phải tháo dỡ rào chắn, trả lại lối đi chung cho ông Lương Văn Ánh có tổng diện tích 399,6 m². Sau khi ra quyết định thi hành án ông Hạ và bà Chung không tự nguyện thi hành, nên Chi cục THADS có kế hoạch cưỡng chế. Ngày 27/9/2016 Chi cục THADS đã ký hợp đồng với Công ty thẩm định giá Trung Hải Ban Mê để định giá tổng diện tích 399,6m² là lối đi chung để làm căn cứ thu phí thi hành án. Ngày 28/9/2016 Công ty thẩm định giá Trung Hải Ban Mê có Chứng thư thẩm định giá tài sản xác định 399,6 m² có giá trị là: 18.600.000đ. Việc Chi cục THADS tiến hành thẩm định giá làm căn cứ thu phí là không đúng quy định của pháp luật, vì đây là Cưỡng chế thi hành án buộc thực hiện công việc nhất định chứ không phải cưỡng chế giao tài sản.

9. Đình chỉ thi hành án không đúng quy định (Vi phạm điểm c khoản 1 điều 50 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Chi cục THADS huyện Buôn Đôn: Hồ sơ theo Quyết định THA số 331 ngày 24/8/2016. Người phải thi hành án bà Lê Thị Thu Lương và ông Trần Văn Tới, người được thi hành án bà Phạm Thị Loan. Trong hồ sơ không thể hiện đơn của bà Loan xin rút yêu cầu thi hành án và cũng không có văn bản yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự đình chỉ thi hành án một phần hoặc toàn bộ quyền, lợi ích được hưởng theo bản án. Nhưng Chi cục THADS lại ra quyết định đình chỉ số 15/QĐ-CCTHADS ngày 31/8/2016.

10. Xác nhận kết quả thi hành án (Vi phạm Điều 53 Luật THADS năm 2008)

Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ: Tại các Quyết định THA theo đơn yêu cầu số 533 ngày 24/6/2011; số 577 ngày 26/7/2011 và số 104 ngày 02/12/2011, nội dung của các quyết định buộc vợ chồng ông Võ Văn Thủy, bà Võ Thị Phương Mai phải trả cho bà Trần Thị Thủy Thao số tiền 354.000.000đ, trả cho ông Trần Đình Thanh số tiền 1.166.400.000đ và trả cho bà Đỗ Thị Lan số tiền 962.400.000đ. Tổng số tiền ông Thủy, bà Mai phải thi hành trả cho các đương sự là 2.480.800.000đ. Quá trình tổ chức THA các đương sự chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo như biên bản thỏa thuận ngày 04/02/2012, trong đó ông Trần Đình Thanh người được thi hành án chưa nhận được tiền thi hành án và hồ sơ không thể hiện

các đương sự yêu cầu Chi cục THADS xác nhận kết quả THA. Nhưng ngày 07/02/2012 Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ ban hành Giấy xác nhận kết quả THA số 05/GXN-THA, xác nhận ông Thủy, bà Mai đã thi hành xong số tiền 2.482.800.000đ.

11. Tiêu hủy vật chứng (Vi phạm Điều 125 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014 và khoản 1 Điều 33 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Ea Kar: Hồ sơ theo Quyết định THA số 567 ngày 12/4/2016. Đến ngày 17/5/2016 Chi cục THADS huyện Ea Kar mới ra quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng (chậm 05 ngày).

- Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 399 ngày 05/6/2015 và Hồ sơ theo Quyết định THA số 332 ngày 08/5/2015. Đến ngày 24/7/2015 Chi cục THADS huyện Krông Búk mới ra Quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng đối với hai quyết định nêu trên (chậm 01 tháng 16 ngày); Hồ sơ theo Quyết định THA số 193 ngày 18/12/2015, ngày 21/12/2015 Chi cục THADS huyện Krông Búk ban hành Quyết định thành lập hội đồng tiêu hủy vật chứng, nhưng đến ngày 07/4/2016 mới tiến hành tiêu hủy vật chứng (chậm 03 tháng 06 ngày).

12. Miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước (Vi phạm Điều 61 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014), điển hình:

- Chi cục THADS huyện Ea H'leo: Hồ sơ theo Quyết định THA số 11 ngày 31/3/2011, nội dung ông Nguyễn Thanh Sơn phải nộp 456.100đ tiền án phí DSST. Tại biên bản xác minh ngày 16/5/2016 Chấp hành viên xác định, ông Sơn không có mặt ở địa phương và không có tài sản gì để thi hành án, nên ngày 16/6/2016 Chi cục THADS có văn bản đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với ông Sơn. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 29/6/2016 của VKSND huyện Ea H'leo thì xác định ông Sơn hiện đang ở trọ nhà ông Nguyễn Văn Trương, tài sản ông Sơn gồm có 01 xe mô tô hiệu Nouvo biển số 47D1-180.37 mang tên Nguyễn Thanh Sơn, 01 mảnh đất diện tích 10.298m² trên đất có 600 cây cà phê kinh doanh được UBND huyện Ea H'leo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD557089 ngày 18/01/2005; Hồ sơ theo Quyết định THA số 811 ngày 30/6/2011, nội dung ông Nguyễn Gia Cường phải nộp 2.388.000đ tiền án phí DSST. Tại biên bản xác minh ngày 28/4/2016 Chấp hành viên xác định, ông Cường hiện đang sống ở nhà mẹ của ông Cường và không có tài sản gì để thi hành án, nên ngày 16/6/2016 Chi cục THADS có văn bản đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với ông Cường. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 29/6/2016 của VKSND huyện Ea H'leo thì xác định ông Cường hiện đang sống tại thôn 9, xã Ea H'leo, tài sản gồm có 01 căn nhà xây cấp 4 năm 2008, diện tích 72m² xây dựng trên diện tích đất là 212m² (đất chưa được cấp GCNQSDĐ) và 01 mảnh đất rẫy diện tích 3.000m² trên đất có 280 cây cà phê kinh doanh (đất chưa được cấp GCNQSDĐ). Như vậy, việc xác minh điều kiện thi hành án của Chấp hành viên đối với hai trường hợp nêu trên là không chính xác, dẫn đến việc đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án là không đúng quy định của pháp luật.

- Chi cục THADS huyện Ea Kar có nhiều hồ sơ đủ điều kiện miễn nghĩa vụ thi hành án, nhưng không làm thủ tục, gồm: Hồ sơ theo Quyết định THA số 286 ngày 04/01/2011. Nội dung: ông Nguyễn Văn Bảy phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm và 4.000.000đ tiền sung công; Hồ sơ theo Quyết định THA số 542 ngày 19/8/2009. Nội dung: ông Lê Hồng Thái phải nộp 200.000đ án phí HSST; Hồ sơ theo Quyết định THA số 216 ngày 10/3/2009. Nội dung: Triệu Văn Bửu phải nộp 800.000đ án phí (đã nộp được 50.000đ còn 750.000đ); Hồ sơ theo Quyết định THA số 68 ngày 26/10/2009. Nội dung: ông Nguyễn Minh Đức phải nộp 1.041.000đ tiền án phí.....

- Chi cục THADS huyện Krông Búk có nhiều hồ sơ đủ điều kiện miễn nghĩa vụ thi hành án, nhưng không làm thủ tục, gồm: Hồ sơ theo Quyết định THA số 464 ngày 19/8/2010. Nội dung: ông Y Ruich Ayun phải thi hành khoản án phí HSST 200.000đ và truy thu sung công 1.000.000đ. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ông Y Ruich Ayun sống phụ thuộc vào gia đình bên vợ, tài sản không có gì, nghề nghiệp làm thuê sống qua ngày, hiện đã bỏ đi khỏi địa phương; Hồ sơ theo Quyết định THA số 123 ngày 29/12/2010. Nội dung: buộc bà Cao Thị Lành phải thi hành khoản án phí DSST 1.000.000đ. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án bà Lành có hộ khẩu tại địa phương, hiện đang ở cùng con trai, sống phụ thuộc vào con trai, tài sản không có gì; Hồ sơ theo Quyết định THA số 166 ngày 27/01/2011. Nội dung: buộc ông Lê Văn Hương phải thi hành khoản sung công quỹ Nhà nước 1.225.000đ. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ông Hương có hộ khẩu tại địa phương, sau khi chấp hành xong án phạt tù đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết, ở địa phương ông Hương không có bất cứ tài sản gì...

13. Chậm thẩm định giá và bán đấu giá tài sản (Vi phạm khoản 2 Điều 98 và khoản 2 Điều 101 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Chi cục THADS huyện Krông Búk: Hồ sơ theo Quyết định THA số 416 ngày 08/8/2014. Nội dung: ông Lê Văn Hải phải thi hành bồi thường số tiền 61.569.294đ cho Nguyễn Thị Hoài Thương. Ngày 10/9/2015 tổ chức kê biên tài sản nhưng đến ngày 02/10/2015 Chấp hành viên mới tiến hành ký hợp đồng thẩm định giá với Công ty thẩm định giá HTC Chi nhánh Đắk Lắk (chậm 17 ngày); Hồ sơ theo Quyết định THA số 01 ngày 03/10/2014. Nội dung: ông Nguyễn Trọng Huân phải thi hành khoản tiền chia tài sản vợ chồng sau ly hôn với bà Phạm Thị Nương. Ngày 22/7/2015 tổ chức cưỡng chế kê biên, ngày 29/7/2015 ký hợp đồng thẩm định giá với công ty thẩm định giá Đông Á Đắk Lắk; ngày 04/8/2015 có kết quả thẩm định giá tài sản là 340.915.000đ, nhưng đến ngày 21/9/2015 Chấp hành viên mới ký hợp đồng bán đấu giá tài sản (chậm 38 ngày).

II. Nguyên nhân của những vi phạm

1. Nguyên nhân khách quan

- Do số lượng vụ việc thụ lý, giải quyết ngày càng tăng ở hầu hết các Chi cục THADS cấp huyện, nhưng số lượng Chấp hành viên ở một số Chi cục THADS chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Hơn nữa việc bố trí, sắp xếp, luân chuyển

cán bộ có lúc, có nơi chưa hợp lý, nên dẫn đến nhiều vụ việc tổ chức thi hành án không kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực THADS chưa đầy đủ, quy định còn chồng chéo, nhiều nội dung còn bất cập, chưa đáp ứng được sự đa dạng, phức tạp trong quá trình tổ chức THADS.

- Ý thức chấp hành pháp luật về THADS của một số tổ chức và cá nhân chưa cao, tình trạng cá nhân, doanh nghiệp tìm mọi thủ đoạn để chây ỳ, trốn tránh nghĩa vụ thi hành án ngày càng nhiều, làm cho việc tổ chức thi hành án dân sự gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, đây là hoạt động trực tiếp liên quan đến tài sản nên thường gặp phải sự phản ứng, thậm chí chống đối, cản trở thi hành án và đe dọa xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của Chấp hành viên, cán bộ trực tiếp tổ chức thi hành án.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra nghiệp vụ của Thủ trưởng cơ quan THADS cấp tỉnh và các Phòng chức năng đối với các Chi cục THADS cấp huyện chưa được thường xuyên. Lãnh đạo các Chi cục THADS cấp huyện chưa sâu sát trong việc kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở Chấp hành viên và cán bộ công chức trong đơn vị việc thực hiện công tác THADS.

- Tinh thần trách nhiệm của một số Chấp hành viên chưa cao; chưa thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ trách nhiệm trong quá trình tổ chức THADS, nên còn để xảy ra những sai sót, vi phạm; nhận thức và áp dụng các quy định của pháp luật vào tác nghiệp thi hành án dân sự đối với một số việc cụ thể chưa chính xác, kịp thời làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

III. Kiến nghị

Để pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất, nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả công tác THADS. Viện trưởng VKSND tỉnh Đắk Lắk kiến nghị với ông Cục trưởng Cục THADS tỉnh Đắk Lắk thực hiện một số nội dung sau đây:

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các Chi cục thi hành án dân sự; trước mắt chỉ đạo các Chi cục THADS khắc phục ngay những vi phạm mà VKSND hai cấp đã ban hành kiến nghị, kháng nghị năm 2016. Đồng thời rà soát lại số việc chưa thi hành còn tồn đọng, kéo dài, lưu ý những vụ việc có điều kiện thi hành phải cương quyết áp dụng biện pháp cưỡng chế để giải quyết dứt điểm; những trường hợp có vi phạm về trình tự, thủ tục trong tổ chức thi hành án cần có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Yêu cầu Chi cục trưởng các Chi cục thi hành án dân sự tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ Chấp hành viên (xóa bỏ tư tưởng làm nhiều thì sai phạm nhiều), nêu cao ý thức trách nhiệm đối với nhân dân và có biện pháp xử lý nghiêm đối với Chấp hành viên, cán bộ để xảy ra vi phạm.

- Tiếp tục quan tâm công tác tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng thi hành án dân sự cho đội ngũ Chấp hành viên và cán bộ công chức trong ngành, nhằm nâng cao trình độ, kinh nghiệm trong hoạt động thi hành án dân sự; đề ra các giải pháp nhằm

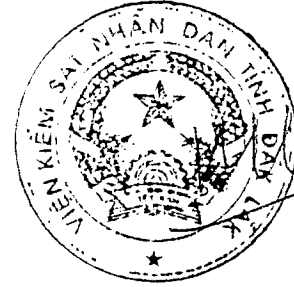
nâng cao chất lượng hoạt động thi hành án dân sự, để hạn chế vi phạm xảy ra trong thời gian tới.

Trên đây là một số kiến nghị của VKSND tỉnh Đắk Lắk trân trọng đề nghị ông Cục trưởng Cục THADS tỉnh Đắk Lắk nghiên cứu thực hiện và trả lời cho VKSND tỉnh biết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ 11 & VP VKSTC;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Ban nội chính tỉnh ủy;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban chỉ đạo THADS tỉnh;
- Ban chỉ đạo THADS huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- VP VKSND tỉnh;
- Lưu P11.

**KT.VIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Trần Quốc Nhơn